

PHỤ LỤC I: ĐỀ CƯƠNG CHUNG BÁO CÁO CHƯƠNG TRÌNH GOGLOBAL

Tt	Nội dung thực hiện	Yêu cầu cụ thể	Phân công cơ quan
I	Phần 1: Cơ sở xây dựng Chương trình GoGlobal		
1.	Cơ sở xây dựng Chương trình GoGlobal	1. Cơ sở chính trị, pháp lý; 2. Nhu cầu thực tiễn xây dựng Chương trình GoGlobal	Bộ Công Thương (Vụ KHTC)
II	Phần 2: Nội dung cơ bản của GoGlobal và Kinh nghiệm thực tế một số nước về chính sách hỗ trợ các quốc gia, doanh nghiệp vươn ra thị trường toàn cầu		
1.	Nội dung và tiến trình hình thành GoGlobal	(1) Làm rõ tiến trình toàn cầu hóa và các mốc quan trọng hình thành GoGlobal của các quốc gia và các doanh nghiệp toàn cầu (TNCs) (2) Nội dung tham gia GoGlobal của quốc gia (xuất khẩu, đầu tư ra nước ngoài, văn hóa...) (3) Nội dung cơ bản về GoGlobal của doanh nghiệp (4) Xu hướng GoGlobal hiện nay ở cấp độ quốc gia và doanh nghiệp	Bộ Công Thương (Vụ KHTC, Viện CLCSCT)
2.	Kinh nghiệm thành công của một số quốc gia, doanh nghiệp về GoGlobal	(1) Kết quả đạt được về GoGlobal của các quốc gia (2) Kết quả đạt được về GoGlobal của một số doanh nghiệp toàn cầu (3) Các nhân tố cấu thành (điều kiện) giúp các quốc gia, doanh nghiệp GoGlobal thành công	Bộ Công Thương (Vụ KHTC, Viện CLCSCT)
3.	Khung chính sách	(1) Khung chính sách quốc gia (Trung Quốc, Thái Lan,	Bộ Công Thương (Vụ KHTC, Viện CLCSCT)

	(các điều kiện cần và đủ) của các quốc gia để GoGlobal và đo lường GoGlobal.	Nhật Bản, Hàn Quốc, EU, Hoa Kỳ) (2) Chiến lược của doanh nghiệp (Samsung, Huawei, CP Thái Lan...) (3) Các chỉ số đo lường GoGlobal của quốc gia, doanh nghiệp	
III	Phần 2: Đánh giá thực trạng và khung chính sách vươn ra toàn cầu của Việt Nam, và doanh nghiệp tư nhân		
1.	Tiến trình GoGlobal của Việt Nam (có so sánh với các quốc gia khác)	(1) Tiến trình hội nhập chung của Việt Nam (2) Tiến trình hội nhập về thương mại, đầu tư, văn hóa... (3) Tiến trình hội nhập của doanh nghiệp Việt Nam ra nước ngoài	(1) Bộ Ngoại giao: Về ngoại giao; các cấp độ quan hệ quốc gia, vùng và toàn cầu, các quan hệ đối tác.... (2) Bộ Công Thương: Ký kết các FTA, tham gia các khuôn khổ hợp tác kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng (Vụ ĐB, Vụ TTNN) (3) Bộ Tài chính: Ký kết các Hiệp định bảo hộ đầu tư; các khuôn khổ hợp tác khác về dịch vụ, đầu tư; (4) VCCI: Tiến trình hội nhập của DN Việt Nam (5) Các Bộ, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công
2.	Kết quả về xây dựng và thực thi các chính sách, công cụ hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam vươn ra thị trường toàn cầu	(1) Hệ thống chính sách (Chiến lược, Kế hoạch...), khung khổ luật pháp (Luật, Nghị định...) và tổ chức cơ quan hỗ trợ (văn phòng xúc tiến thương mại, đầu tư, tín dụng...) để hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường toàn cầu (2) Các Chương trình, Dự án cụ thể để hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường toàn cầu (bao gồm các dự án ODA)	(1) Bộ Công Thương: Ký kết các FTA, xuất khẩu, xúc tiến xuất khẩu; logistics... (Vụ KHTC, Vụ ĐB, Cục XNK, Cục XTTM, Cục CN, các đơn vị liên quan) (2) Bộ Tài chính: Ký kết các Hiệp định về bảo hộ đầu tư; đầu tư ra nước ngoài, xúc tiến đầu tư ra nước ngoài; hỗ trợ tài chính; phát triển doanh nghiệp (3) Ngân hàng Nhà nước: tín dụng, lãi suất... (4) Bộ KH-CN: Hỗ trợ KH-CN, ĐMST...

			<p>(5) Bộ NN&MT: Hỗ trợ xuất khẩu và đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên, môi trường, đất đai..</p> <p>(6) VCCI: Hỗ trợ, tư vấn, kết nối doanh nghiệp ở nước ngoài; phát triển doanh nhân...</p> <p>(7) Bộ VH, TT và DL: kết nối, giao lưu văn hoá ở nước ngoài</p> <p>(8) Bộ Ngoại giao: Các hoạt động ngoại giao, hỗ trợ doanh nghiệp ở nước ngoài...</p> <p>(9) Các Bộ, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công</p>
3.	Kết quả về thực hiện GoGlobal của Việt Nam và của doanh nghiệp Việt Nam (có so sánh với các quốc gia, doanh nghiệp toàn cầu)	<p>(1) Xuất khẩu (hàng hóa và dịch vụ)</p> <p>(2) Đầu tư (hàng hóa và dịch vụ)</p> <p>(3) Thương hiệu (quốc gia, ngành hàng, sản phẩm và doanh nghiệp)</p> <p>(4) Nội dung khác: văn hóa...</p>	<p>(1) Bộ Công Thương: Xuất khẩu hàng hóa; Phát triển thương hiệu quốc gia (Cục XNK, Cục XTTM, Vụ TTNN, Vụ KHTC)</p> <p>(2) Bộ Tài chính: Xuất khẩu dịch vụ, đầu tư ra nước ngoài; phát triển doanh nghiệp</p> <p>(3) Các Bộ, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công</p>
4.	Các hạn chế, nguyên nhân (có so sánh với các quốc gia, doanh nghiệp toàn cầu); các rào cản cần xử lý để nâng cao chất lượng GoGlobal của Việt Nam và doanh nghiệp	<p>(1) Về chất lượng GoGlobal (giá trị gia tăng thấp...)</p> <p>(2) Về năng lực của doanh nghiệp</p> <p>(3) Về cơ chế chính sách (xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, tín dụng xuất khẩu và đầu tư ra nước ngoài...)</p> <p>(4) Về hạ tầng hỗ trợ (logistics xuất khẩu, hệ sinh thái hỗ trợ xuất khẩu (các tổ chức tư vấn, kết nối đầu tư kinh doanh...))</p>	<p>(1) Bộ Công Thương (các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công);</p> <p>(2) Các Bộ, ngành đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ được phân công</p>

	Việt Nam	(5) Nội dung khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công của các Bộ ngành	
IV	Phần 3: Phân tích bối cảnh và đề xuất Chương trình vươn thị trường toàn cầu của Việt Nam		
1.	Phân tích bối cảnh và các yếu tố tác động (trong và ngoài nước)	(1) Các yếu tố quốc tế và trong nước (2) Tác động tới Việt Nam	(1) Bộ Công Thương (Vụ KHTC, Viện CLCSCT) (2) Các Bộ, ngành đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ được phân công
2.	Quan điểm tiếp cận và định hướng thực hiện Chương trình	(1) Quan điểm, định hướng về chính sách của Đảng và Nhà nước, tổ chức thực hiện (2) Quan điểm, định hướng về phát huy vai trò, kết nối giữa các lĩnh vực (3) Quan điểm, định hướng về tối đa hóa giá trị gia tăng của Việt Nam (4) Quan điểm, định hướng về thúc đẩy hợp tác giữa các nhóm doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp với các bên liên quan. (5) Quan điểm, định hướng khác	(1) Bộ Công Thương (Vụ KHTC, Các đơn vị) (2) Các Bộ, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công
3.	Mục tiêu và Lộ trình triển khai Chương trình (2026-2030 và 2030-2035)	(1) Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể (2) Lộ trình triển khai (giai đoạn khởi động; giai đoạn chính)	(1) Bộ Công Thương (Vụ KHTC, các đơn vị) (2) Các Bộ, ngành đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ được phân công
4.	Nhiệm vụ, giải pháp	(1) Các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng chính sách, pháp luật để tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp vươn ra thị trường toàn cầu (chia theo các nhóm thương mại, đầu tư, tài chính, tín dụng, văn	(1) Bộ Công Thương: Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu, xây dựng thương hiệu ở nước ngoài, logistics xuất khẩu và các lĩnh vực hỗ trợ có liên quan (Cục XNK, Cục XTTM, Cục TMĐT,

		<p>hóa, môi trường, KH-CN, du lịch...</p> <p>(2) Các chương trình, đề án cụ thể để triển khai trực tiếp các hoạt động hỗ trợ trực doanh nghiệp (xúc tiến xuất khẩu, phát triển thương hiệu, tiếp cận tín dụng xuất khẩu, đầu tư ra nước ngoài...)</p> <p>(3) Nhiệm vụ, giải pháp về bố trí nguồn lực</p>	<p>Cục CN, Vụ TTNN và các đơn vị)</p> <p>(2) Bộ Tài chính: Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về xuất khẩu dịch vụ; đầu tư ra nước ngoài; hỗ trợ tài chính; phát triển doanh nghiệp</p> <p>(3) NHNN: Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về tín dụng xuất khẩu, tín dụng đầu tư ra nước ngoài...</p> <p>(4) Bộ NN&MT: Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu nông sản, đáp ứng các yêu cầu về môi trường và phát triển bền vững tại các thị trường xuất khẩu</p> <p>(5) Bộ KH-CN: Chương trình hỗ trợ DN xuất khẩu, đầu tư ra nước ngoài về khoa học, công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn...</p> <p>(6) VCCI: Các chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp kết nối, tư vấn, hướng dẫn...</p> <p>(7) Các Bộ, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công</p>
--	--	--	--